

Trung tâm Khuyến nông Hà Nội tổ chức Hội nghị tổng kết công tác năm 2014



Trung tâm Khuyến nông Hà Nội vừa tổ chức hội nghị Đại biểu CNVCLĐ năm 2015 và tổng kết công tác Khuyến nông năm 2014. Tới dự có đồng chí Kim Văn Tiêu - PGĐ Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, đồng chí Ngô Đại Ngọc - PGĐ Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội cùng đại diện lãnh đạo một số phòng ban và đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT.

Năm 2014, với sự nỗ lực của tập thể CNVC - LĐ Trung tâm và sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành, các địa phương, cùng với sự hợp tác của bà con nông dân, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Về công tác triển khai xây dựng mô hình, Trung tâm đã triển khai 25 dạng mô hình trong đó, Trồng trọt có 18 dạng mô hình, Chăn nuôi 05 dạng mô hình, Thủy sản 02 dạng mô hình, triển khai tại 21 quận, huyện, thị xã, trên 157 điểm trình diễn. Cơ bản các mô hình được triển khai theo đúng tiến độ, đáp ứng được yêu cầu và mục tiêu đề ra, trong có một số mô hình được đánh giá cao, nông dân hưởng ứng đón nhận như:

Mô hình trình diễn giống lúa mới cấy bằng máy: So với phương pháp cấy lúa truyền thống, lúa cấy bằng máy có nhiều ưu điểm hơn như: giảm chi phí sản xuất nhờ giảm lượng giống, giảm công lao động, tranh thủ được thời vụ, lúa cấy nông, thưa nên đẻ nhánh sớm, ruộng thông thoáng ít sâu bệnh, giảm chi phí chăm sóc và BVTV; so sánh đối chứng với giống lúa Khang dân 18, các giống lúa mới trình diễn RVT, TH 3 - 5 có thời gian sinh trưởng ngắn tương tự, phù hợp với cơ cấu 3 vụ của thành phố, khả năng chống chịu sâu bệnh và chống đổ tốt, chất lượng gạo ngon;

năng suất giống lúa TH3-5 đạt 6,5 tấn/ha, cao hơn lúa Khang dân 18 từ 20 - 25%; giống lúa chất lượng RVT đạt 5,5 tấn/ha, cao hơn Bắc thơm số 7 từ 10 - 15%. Các giống lúa trên đều có thể đưa vào cơ cấu giống lúa của thành phố năm 2015.

Các Mô hình cơ giới hóa trong sản xuất lúa.

Năm 2014 Trung tâm tiếp tục triển khai các mô hình cơ giới hóa trong sản xuất lúa, tập trung hỗ trợ vào các loại máy, thiết bị: Máy làm đất, máy cấy, máy gặt đập liên hợp, dây truyền gieo mạ khay tự động. Thành công của mô hình bên cạnh hiệu quả kinh tế đạt được như tăng năng suất cây trồng từ 10 - 15%; giảm chi phí sản xuất từ 0,7 - 2,8 triệu đồng/ha/vụ sản xuất, giảm tổn thất sau thu hoạch từ 2 - 3%, đảm bảo tính thời vụ, nâng cao chất lượng nông sản và tăng thu nhập cho người lao động, còn góp phần giải phóng sức lao động nông thôn, giảm bớt khó khăn, nặng nhọc cho người nông dân.

Mô hình trồng thâm canh Thanh long ruột

đỏ an toàn: Từ thành công của Mô hình Thanh long ruột đỏ triển khai tại xã Cẩm Lĩnh - huyện Ba Vì đã khẳng định được cây Thanh long ruột đỏ sinh trưởng phát triển tốt và cho hiệu quả kinh tế cao ngay cả trên các vùng đất đồi gò của thành phố, bình quân thu được 8 lứa quả/năm (trong đó 5 lứa chính và 3 lứa phụ), trọng lượng trung bình 400gam/quả, năng suất ước đạt trên 15 tấn/ha, tổng thu ước đạt khoảng 320.000.000đồng/ha, cao hơn các loại cây trồng trước đây. Năm 2014 Trung tâm tiếp tục triển khai xây dựng Mô hình thâm canh Thanh long ruột đỏ an toàn tại các huyện Thạch Thất, Quốc Oai, Sóc Sơn để mở rộng diện tích, xây dựng thành vùng trồng Thanh long ruột đỏ tập trung, từng bước xây dựng thương hiệu Thanh long ruột đỏ Hà Nội cung cấp cho thị trường trong nước và xuất khẩu.

Mô hình nuôi cá tầm thương phẩm: Từ kết quả đạt được của mô hình cá tầm năm 2013, năm 2014 Trung tâm tiếp tục triển khai mô hình tại xã Khánh Thượng, huyện Ba Vì, là địa phương có nguồn nước thuận lợi đáp ứng được yêu cầu của mô hình, nhiệt độ nước bình quân từ 22 - 24°C, các chỉ số O₂, pH đảm bảo yêu cầu, bên cạnh đó được sự quan tâm, khuyến khích phát triển của Huyện ủy, UBND huyện Ba Vì hỗ trợ một phần kinh phí cho các hộ tham gia mô hình đầu tư cơ sở hạ tầng;

qua theo dõi, đánh giá cá sinh trưởng phát triển tốt, tăng trưởng bình quân 300g/tháng, trọng lượng bình quân đạt khoảng 1,8kg/con; với giá thị trường hiện tại là 220.000đồng/kg, sau khi trừ chi phí đầu tư lợi nhuận thu được khoảng 40.000đồng/kg; cho hiệu quả kinh tế cao hơn hẳn so với nuôi thả các loại cá thông thường. Thành công của mô hình sẽ mở ra một hướng đi mới trong phát triển kinh tế của các hộ đồng bào dân tộc vùng núi Ba Vì.

Mô hình chăn nuôi gà thả vườn, đổi theo hướng ATSH: Mô hình đã góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm tiêu dùng; thay đổi tập quán của người chăn nuôi, chuyển từ phương thức chăn nuôi phân tán, nhỏ lẻ, quảng canh sang chăn nuôi trang trại, gia trại với quy mô phù hợp, ứng dụng TBKT mới từ khâu giống, dinh dưỡng, xử lý môi trường, phòng trừ dịch bệnh,... hiệu quả đạt được của mô hình cho thấy sự khác biệt vượt trội giữa nuôi thả theo đúng quy trình kỹ thuật với nuôi thả tự do, mang lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội (lãi khoảng 30.000đ/con). Mô hình đã thu hút và trở thành điểm tham quan, học tập kinh nghiệm cho nhiều nông dân trong vùng về phương pháp, cách thức chăn nuôi gà thả vườn, đổi theo hướng ATSH.

Về công tác đào tạo huấn luyện, thông tin tuyên truyền & xúc tiến thương mại.

Công tác đào tạo huấn luyện trong năm 2014 đã triển khai được nhiều nội dung phong phú, hình thức truyền tải đa dạng cho nhiều nhóm đối tượng khác nhau. Tổ chức tập huấn diện rộng theo thời vụ được 200 lớp cho khoảng 14.000 lượt nông dân và KNVCS tham gia; tập huấn nâng cao năng lực về chuyên môn, kỹ năng chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho cán bộ nông nghiệp của huyện và thành phố 05 lớp với trên 250 lượt người tham gia; tổ chức 02 lớp tập huấn nâng cao nghiệp vụ báo chí, thông tin tuyên truyền cho cán bộ làm công tác thông tin trong ngành và phóng viên, biên tập viên của 21 đài phát thanh các quận, huyện, thị xã. Chỉ đạo Trạm khuyến nông các quận, huyện, thị xã phối hợp với các tổ chức xã hội, đoàn thể tại cơ sở... tổ chức gần 500 lớp tập huấn kỹ thuật cho gần 40.000 lượt người tham gia về các nội dung: Kỹ thuật trồng trọt; chăn nuôi; thủy sản; thị trường; chế biến; kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm; ứng dụng TBKH kỹ thuật; Marketing thị trường... và các kỹ thuật khác phục vụ sản xuất nông nghiệp theo từng thời vụ. Đánh giá cho thấy cơ bản các học viên sau khi tham gia tập huấn đã áp dụng được những kiến thức kỹ thuật vào sản xuất.

Công tác thông tin tuyên truyền, xúc tiến thương mại: Đã làm tốt công tác tham mưu giúp Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội xây dựng và triển

khai thực hiện kế hoạch tuyên truyền của ngành hàng tháng, quý phù hợp yêu cầu thực tế cũng như sự chỉ đạo của Thành phố về nông nghiệp. Làm tốt công tác phối hợp với Đài phát thanh và truyền hình Hà Nội; kênh VTC 16 - Đài Truyền hình Việt Nam; Đài phát thanh, truyền thanh của 21 quận, huyện, thị xã; Báo Hà Nội mới, Báo Nông nghiệp Việt Nam, Báo nông thôn ngày nay, Báo Kinh tế đô thị, Thông tấn xã Việt Nam, Tạp chí Thị trường giá cả,... để cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin từ ngành nông nghiệp Thủ đô tới các cơ quan thông tấn, báo chí về các vấn đề liên quan đến Nông nghiệp & PTNT và xây dựng nông thôn mới đã giúp tuyên truyền đúng, kịp thời chủ trương, định hướng phát triển của ngành, đồng thời định hướng thông tin dư luận về các vấn đề nóng liên quan đến Nông nghiệp & PTNT như Vệ sinh ATTP; dịch bệnh trên gia súc, gia cầm; sản xuất rau an toàn; xây dựng nông thôn mới...

Duy trì và phát triển trang web khuyến nông Hà Nội, cập nhật thường xuyên hơn 1.200 tin, bài, ảnh, video và đã thu hút được hơn 1.669.000 lượt người truy cập; tổng hợp, thu thập và cung cấp hơn 1.500 địa chỉ nhu cầu mua và bán của các hộ, cơ sở sản xuất, kinh doanh và trang trại trên địa bàn Thành phố... để phục vụ cho công tác thông tin thị trường; tuyên truyền về giá cả thị trường, sản xuất nông nghiệp tại thành phố trên hệ thống dịch vụ 1080,... Phối hợp biên soạn và phát hành 6.000 cuốn nông lịch năm 2014; 1.000 lịch nông nghiệp Hà Nội năm 2014; phát hành 04 số tập san nông nghiệp và nông thôn Hà Nội số lượng 20.000 cuốn phục vụ công tác chỉ đạo sản xuất của các cấp, các ngành; 36 số Bản tin sản xuất và thị trường Hà Nội với số lượng 28.800 bản.

Tổ chức thành công 07 Hội thảo Nhịp cầu nhà nông với sự tham gia của hơn 1.400 đại biểu và nông dân; tổ chức 01 đoàn tham gia Hội thảo CLB khuyến nông đô thị tại tỉnh Bắc Ninh và thành phố Hồ Chí Minh; tổ chức đội tuyển tham gia Hội thi "Người chăn nuôi gia cầm giỏi vùng Đồng bằng sông Hồng" tại Hải Phòng.

Công tác Xúc tiến thương mại đã có nhiều hoạt động ý nghĩa thiết thực đối với sự phát triển Nông nghiệp của Thủ đô; phối hợp tổ chức cho một số Doanh nghiệp và làng nghề tham gia các cuộc triển lãm, hội chợ để quảng bá, giới thiệu sản phẩm, góp phần tích cực trong việc tạo ra liên kết giữa sản xuất và tiêu thụ sản phẩm: Hội chợ triển lãm Nông nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc, Hội chợ Nông nghiệp - Thương mại vùng Tây Bắc tại tỉnh Sơn La, Hội chợ sản phẩm Nông nghiệp và làng nghề Hà Nội, Hội chợ Nông nghiệp và Thương mại vùng Tây Nguyên.

Bên cạnh đó, Trung tâm đã làm tốt công tác

quản lý, sử dụng và bảo toàn Quỹ khuyến nông, đối tượng cho vay được đa dạng nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất của nông dân. Vốn cho vay được giải ngân xuống tận cơ sở; phối kết hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp để tạo liên kết dọc bền vững mở rộng quy mô sản xuất và ổn định đầu ra cho sản phẩm.

Tổng nguồn vốn Quỹ khuyến nông tính đến 31/12/2013 có số dư là 125,195 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn để cho vay là 120,5 tỷ đồng, quỹ dự phòng rủi ro 3,95 tỷ đồng, quỹ khen thưởng 767 triệu đồng. Năm 2014 đã tiến hành thu hồi vốn vay của 276 hộ với tổng số vốn thu hồi là 55,4 tỷ đồng, đạt 98,4%; thu phí quản lý Quỹ khuyến nông của 558 hộ với số tiền là 5,824 tỷ đồng, đạt 92,3%. Giao cho Trạm khuyến nông các quận, huyện, thị xã triển khai, hướng dẫn các hộ xin vay vốn lập hồ sơ vay vốn được 292 phương án với số tiền xin vay là 65,83 tỷ đồng; Hội đồng thẩm định cấp cơ sở và cấp Thành phố đã kiểm tra, thẩm định và phê duyệt 256 phương án với số tiền là 56 tỷ đồng; đã giải ngân được 235 phương án với số tiền là 51,185 tỷ đồng.

Trung tâm đã tập trung chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các cơ quan đơn vị liên quan trong việc đôn đốc thu hồi nợ vay quá hạn. Tính đến 31/12/2013 nợ quá hạn là 4,53 tỷ đồng, năm 2014 đã thu hồi được 1,87 tỷ đồng; nợ quá hạn phát sinh trong năm 2014 là 2,14 tỷ đồng, nợ quá hạn tính đến 31/12/2014 là 4,8 tỷ đồng.

Tác dụng của nguồn vốn Quỹ Khuyến nông đã góp phần đẩy mạnh hiệu quả sản xuất trong nông nghiệp, tăng năng suất, hiệu quả kinh tế lên từ 10 - 30%; nguồn vốn vay Quỹ khuyến nông không chỉ đáp ứng nhu cầu về vốn cho nông dân mà còn là động lực kích thích sản xuất nông nghiệp của Thành phố phát triển, tạo ra các vùng sản

xuất hàng hóa tập trung, sản xuất hàng hóa bền vững, chất lượng cao,... góp phần giải quyết việc làm cho hàng nghìn lao động ở nông thôn.

Trong năm 2014, Trung tâm tiếp tục tham gia triển khai các đề án, chương trình như: Đề án phát triển cơ giới hóa Nông nghiệp Thành phố Hà Nội giai đoạn 2012 - 2016, định hướng 2020; Đề án phát triển sản xuất hoa, cây cảnh thành phố Hà Nội giai đoạn 2012 - 2016; Chương trình hỗ trợ nước bạn Lào phát triển sản xuất nông nghiệp. Qua đó, đã mang lại hiệu quả kinh tế cao, tăng thu nhập cho người nông dân, góp phần thúc đẩy nhanh chuyển đổi cơ cấu cây trồng tạo vùng hàng hóa tập trung có giá trị kinh tế cao.

Phát biểu tại Hội nghị, đồng chí Ngô Đại Ngọc - PGĐ Sở Nông nghiệp & PTNT biểu dương những thành tích đã đạt được của đơn vị đồng thời cũng nhấn mạnh những việc Trung tâm Khuyến nông phải chú trọng trong năm tới: tăng cường công tác tuyên truyền về hiệu quả của các mô hình để tăng khả năng lan tỏa, nhân rộng mô hình trong thực tiễn sản xuất; xây dựng mô hình khuyến nông theo hướng công nghệ cao, mô hình khuyến nông theo hướng an toàn; cần chú trọng hơn nữa công tác chọn điểm, chọn hộ trong xây dựng mô hình tại cơ sở cho sát thực tế; các trường hợp nợ quá hạn nhiều năm trong vay vốn quỹ khuyến nông, cần xử lý kịp thời, dứt điểm và kiên quyết không tiếp tục cho vay. Đồng thời nâng cao năng lực và tiếp tục kiện toàn hệ thống khuyến nông.

Nhân dịp này, nhiều tập thể, cá nhân đã được tặng bằng khen, giấy khen, danh hiệu thi đua của Bộ Nông nghiệp & PTNT, UBND thành phố, Sở Nông nghiệp & PTNT./

Trung tâm Khuyến nông Hà Nội

Hội chợ "Nông nghiệp và sản phẩm trang trại - làng nghề Việt Nam"



Sau 4 ngày diễn ra (từ ngày 9 - 12/01/2015), Hội chợ "Nông nghiệp và sản phẩm trang trại - làng nghề Việt Nam" đã kết thúc tốt đẹp.

Với quy mô gần 200 gian hàng, Hội chợ là nơi

tập trung của các trang trại và làng nghề trên mọi vùng miền của đất nước, giới thiệu các sản phẩm đặc trưng, tiêu biểu của từng vùng miền, những đặc sản quý hiếm, các vật tư nông, lâm, thủy sản mới, hiệu quả cao, giúp người nông dân sản xuất hiệu quả, có chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm và cải thiện môi trường.

Hội chợ đã diễn ra nhiều hoạt động phong phú như Hội thảo "Sản phẩm trang trại - làng nghề theo tiêu chí thị trường mới", trưng bày các sản phẩm đặc trưng ở các vùng miền trong nước và các tổ chức nước ngoài, thăm quan, giao lưu, học tập, tôn vinh, khen thưởng cá nhân, đơn vị có nhiều thành tích tham gia Hội chợ.

Hội chợ "Nông nghiệp và sản phẩm trang trại

- làng nghề Việt Nam” sẽ là sự kiện quan trọng nhằm quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm, trao đổi kinh nghiệm và thông tin về tiến bộ khoa học công nghệ, mở rộng quan hệ hợp tác, góp phần nâng cao hình ảnh và sức cạnh tranh của

sản phẩm nông sản, ngành nghề thị trường trong và ngoài nước. Hội chợ còn là cầu nối giữa sản xuất và tiêu thụ, tăng cường quan hệ thương mại, tạo cơ sở cho các doanh nghiệp và người sản xuất ký kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm./.

Nguyễn Thúy

Khai mạc tuần lễ cam Cao Phong - Hòa Bình tại Hà Nội



Vừa qua, tại siêu thị Hapromart C13 Thành Công, Tổng công ty Thương mại Hà Nội (Hapro) đã phối hợp với UBND tỉnh Hòa Bình tổ chức sự kiện “Tuần lễ cam Cao Phong Hòa Bình tại Hà Nội”, nhằm quảng bá đặc sản này tới người tiêu dùng Thủ đô thông qua hệ thống bán buôn, bán lẻ của Hapro.

Cam Cao Phong có nguồn gốc từ cam xã Đoài (huyện Phú Quỳnh, tỉnh Nghệ An), được đưa về trồng

tại Nông trường Cao Phong từ những năm 1958 - 1960. Đến nay, cam Cao Phong đã trở thành một trong những cây trồng chủ lực của tỉnh Hòa Bình, với quy mô diện tích được quy hoạch giai đoạn 2014 - 2020 là trên 5.085ha. Tỉnh Hòa Bình đã tập trung đầu tư áp dụng nhiều tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất cam Cao Phong như áp dụng công nghệ bảo quản tế bào sống do Nhật bản chuyển giao, giúp thực phẩm được bảo quản tốt hơn, tươi lâu hơn, đảm bảo an toàn VSTP, không sử dụng các loại thuốc diệt sâu bệnh nguy hại đến môi trường và người sử dụng. Ngoài ra, còn xây dựng chỉ dẫn Địa lí cho cam Cao Phong, nhằm xây dựng và bảo vệ thương hiệu cho loại đặc sản này của địa phương.

“Tuần lễ cam Cao Phong Hòa Bình tại Hà Nội” là bước đi thể hóa những nội dung hợp tác giữa Hapro và UBND tỉnh Hòa Bình trong việc hỗ trợ quảng bá, xúc tiến thương mại nông sản, đặc sản của Hòa Bình tại thị trường Hà Nội./.

Lưu Phương

Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh ATTP dịp tết Ất Mùi

Nhằm đảm bảo chất lượng, an toàn VSTP dịp tết Nguyên đán Ất Mùi 2015, vừa qua Đoàn kiểm tra liên ngành về công tác giết mổ gia súc, gia cầm và kiểm tra công tác quản lý lò mổ không phép trên địa bàn Thành phố đã có buổi kiểm tra tại Trung tâm kinh doanh Chợ đầu mối Bắc Thăng Long, xã Hải Bối, huyện Đông Anh.

Tại thời điểm kiểm tra, Trung tâm đã xuất trình đầy đủ các giấy tờ liên quan như sổ theo dõi đầu vào các mặt hàng gia cầm, thủy cầm; giấy chứng nhận kiểm dịch và các giấy tờ liên quan đến mặt hàng gia cầm, thủy cầm đúng với số lượng đang giết mổ tại thời điểm kiểm tra. Qua kiểm tra thực tế cho thấy điều kiện vệ sinh tại khu kinh doanh gia cầm, thủy cầm sống còn chưa đảm bảo, một số điểm đọng nước và chất thải; bàn sơ chế, kinh doanh không đủ độ cao theo quy định, thịt được bày trên sàn bê tông gây mất an toàn vệ sinh thực phẩm...

Đoàn kiểm tra yêu cầu Trung tâm kinh doanh Chợ đầu mối Bắc Thăng Long cần tăng cường công tác kiểm tra, tuyên truyền cho các hộ kinh doanh trong Trung tâm; phối hợp tốt với Trạm Thú y Đông Anh kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc, xuất xứ các sản phẩm gia súc, gia cầm được kinh doanh tại Trung tâm. Đồng thời, sớm khắc phục những thiếu sót và thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật.

Theo kế hoạch, đoàn kiểm tra liên ngành Thành phố sẽ tăng cường kiểm tra về công tác giết mổ gia súc, gia cầm và quản lý lò mổ không phép trên địa bàn Thành phố, nhằm phát hiện kịp thời, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm để đảm bảo chất lượng, an toàn VSTP, vệ sinh thú y dịp tết Nguyên đán Ất Mùi 2015./.

Lưu Phương

Ra mắt HTX nuôi trồng thủy sản Giới Hiện



Được sự giúp đỡ của UBND huyện Thường Tín, UBND xã Tiên Phong cùng các phòng, ban của huyện, các ban ngành trong xã, HTX nuôi trồng thủy sản Giới Hiện đã thành lập và tổ chức lễ ra mắt.

HTX nuôi trồng thủy sản Giới Hiện do 15 thành

viên vì lợi ích chung đã tự góp vốn, góp sức lập ra để phát huy sức mạnh tập thể của từng thành viên HTX, cùng giúp nhau thực hiện có hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao thu nhập đời sống vật chất, tinh thần góp phần phát triển kinh tế xã hội của cộng đồng. Với phương châm như vậy, HTX đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản, trồng cây ăn quả, chăn nuôi gia súc, gia cầm góp phần thực hiện tiêu chí thứ 10 trong bộ tiêu chí quốc gia về NTM, đó là nâng cao thu nhập kinh tế đầu người lên 1,5 lần so với bình quân của thành phố ở khu vực nông thôn.

HTX tiến hành hoạt động căn cứ theo luật HTX năm 2012 và điều lệ của HTX đã dự thảo trong đó xã viên có quyền tham gia quản lý, kiểm tra, giám sát, có quyền ngang nhau trong biểu quyết, thực hiện công khai trong sản xuất, kinh doanh, tài chính./.

Nguyễn Thúy

Đánh giá kết quả mô hình trồng khoai tây tại Ba Vì

Trung tâm Khuyến nông Hà Nội vừa phối hợp với UBND huyện Ba Vì tổ chức hội thảo đầu bờ đánh giá kết quả mô hình trồng khoai tây bằng phương pháp làm đất tối thiểu vụ Đông năm 2014.

Vụ Đông năm 2014, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội triển khai mô hình trồng khoai tây bằng phương pháp làm đất tối thiểu, quy mô 8ha tại xã Phú Sơn, với tổng số 116 hộ tham gia. Các hộ tham gia mô hình được hỗ trợ 100% giống và 30% vật tư, phân bón, thuốc BVTV và 100% kinh phí tập huấn, hướng dẫn quy trình kỹ thuật trồng khoai tây đông bằng phương pháp làm đất tối thiểu.

Qua đánh giá bước đầu cây khoai tây ít sâu bệnh, củ phát triển khá to, đều, năng suất ước đạt

7,3 tạ/sào, sau khi trừ chi phí cho thu lãi hơn 4,5 triệu đồng/sào. Thông qua mô hình các hộ dân đã được tập huấn nâng cao nhận thức, trình độ KHKT, tiếp cận với phương pháp sản xuất nông nghiệp theo hướng an toàn. Do đó, mô hình đã được người dân địa phương hưởng ứng và đánh giá cao.

Với kết quả đạt được cùng với kỹ thuật trồng đơn giản, chi phí đầu tư thấp, tiết kiệm thời gian, công sức, chi phí ở khâu làm đất... mô hình trồng khoai tây bằng phương pháp làm đất tối thiểu hứa hẹn sẽ đem lại hiệu quả kinh tế cao, mở ra triển vọng mở rộng diện tích cây khoai tây vụ Đông trên địa bàn huyện Ba Vì./.

Lưu Phương

Bàn giao công trình xử lý cấp bách kè Phùng Xá, huyện Mỹ Đức đưa vào sử dụng

Ban quản lý dự án Đầu tư Xây dựng huyện Mỹ Đức vừa tổ chức bàn giao công trình "Xử lý cấp bách sạt lở bờ hữu Sông Đáy đoạn K65+700 đến K66+050 xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức" đưa vào sử dụng.

Công trình trên có tổng chiều dài xử lý 350m, dạng kè lát mái. Chân kè hộ chân bằng lăng thể đá hộc thả rời, bề mặt lăng thể xếp rọ đá kích thước (2x1x0,5)m đến cao trình +1,2m; mái kè lát khan bằng đá hộc trong khung bê tông cốt thép mác 200, dưới lớp đá khan là tầng lọc ngược gồm đá dăm (2x4)cm dày 10cm và lớp cát vàng dày 10cm; đỉnh kè kết hợp làm đường kiểm tra rộng 1,25m,

kết cấu bằng bê tông mác 250, dưới là lớp cấp phối đá dăm dày 15cm và lớp cát tạo phẳng dày 3cm; tổng mức đầu tư công trình là 11.854 triệu đồng, bằng nguồn vốn ngân sách Thành phố.

Công trình do Công ty TNHH sản xuất và xây dựng Trường Xuân thi công; Công trình hoàn thành đã ngăn chặn khu vực đang sạt lở và có diễn biến sạt lở, giữ ổn định thể sông, chủ động trong công tác phòng chống lụt bão, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, ổn định dân cư, phát triển sản xuất của huyện Mỹ Đức./.

Chu Tuấn

MỘT SỐ KINH NGHIỆM CHỐNG RÉT CHO TRÂU BÒ



Để chủ động chống rét cho đàn trâu bò, chúng tôi xin giới thiệu một số kinh nghiệm chống rét của các hộ chăn nuôi bò sữa, bò thịt trên địa bàn Thành phố như sau:

1. Tăng cường chế độ vận động cho trâu, bò, đây là biện pháp rất quan trọng nhằm giúp cho con vật sản sinh nhiệt năng trong cơ thể chống rét; con vật tiêu hao năng lượng nhiều sẽ ăn uống tốt hơn, thời gian ngủ dài hơn, sâu hơn nhằm tăng cường sinh lực cho cơ thể.

Trường hợp những ngày thời tiết quá rét nên đi chăn thả trâu bò muộn (sau 9h) và cho về sớm hơn (trước 17h). Khi nhiệt độ xuống dưới 12 độ C nên dừng việc chăn thả ở ngoài đồng nhưng vẫn đảm bảo cho con vật vận động quanh chuồng nuôi đồng thời áp dụng các biện pháp giữ ấm khác như mặc áo ấm, sưởi ấm khu vực chuồng nuôi bằng lò sưởi, thắp điện trong chuồng.

2. Cho ăn đủ khẩu phần và cân đối về dinh dưỡng nhằm nâng cao sức đề kháng cho trâu bò. Tăng cường cho ăn thức ăn tinh, giàu đạm, đủ vitamin, các loại khoáng, muối ăn. Nên cho trâu bò ăn nhiều bữa trong ngày để đảm bảo cho chúng không bị đói.

Cho ăn thêm đậm Ure với lượng khoảng 3 - 5 g/100kg thể trọng, lưu ý hoà urê với nước sạch vảy đều vào rơm hoặc cỏ cho trâu bò, tuyệt đối không được cho con vật uống trực tiếp. Bổ sung các thức ăn ủ chua như thân cây lạc, lá sắn, củ

khoai lang, cho ăn thức ăn rơm ủ với urê những ngày này là rất tốt.

Về nước uống, đảm bảo nước sạch, những ngày quá lạnh nên cho con vật uống nước ấm, trước khi cho uống cần hòa thêm một lượng muối cho con vật uống (khoảng 20 - 30g/10lít nước uống). Có thể dùng 1 - 2 nhánh gừng rễ nhỏ hòa khoảng 5 - 10 lít nước cho trâu, bò uống.

3. Đảm bảo che chắn chuồng trại, tránh gió lùa, nên có chất độn chuồng, thường xuyên giữ nền chuồng khô ráo, sạch sẽ. Những ngày rét có kèm theo mưa cần tăng số lần thay chất độn chuồng để

trâu, bò không bị lạnh; Lưu ý chuồng nuôi bê nghé do con vật còn non, sức đề kháng chưa cao nên phải có chất độn chuồng tốt như rơm khô, cỏ khô, và phải đảm bảo che chắn thật tốt tránh gió lùa.

Có thể sử dụng bóng điện hay đốt sưởi cho gia súc trong chuồng nuôi bằng trấu, mùn cưa, than củi, lõi ngô. Nơi để lò sưởi có khoảng cách nhất định, đảm bảo cho trâu, bò đủ ấm tránh gây cháy hoặc bị hun khói quá nhiều trong chuồng nuôi có thể gây bỏng cho trâu, bò (không nên dùng than tổ ong để sưởi vì rất dễ gây ngộ độc). Bổ sung 1 - 2 quả bồ kết vào lò sưởi để tạo mùi thơm trong khu vực sưởi và hạn chế các bệnh viêm phổi, cảm cúm (thực tế các hộ chăn nuôi sử dụng phương pháp này phản ánh là rất tốt).

4. May áo giữ ấm cho trâu bò bằng các loại bao tải, dùng bao tải gai là tốt nhất, hoặc tận dụng các mền chăn cũ đã qua sử dụng, diện tích may nên che chắn nhiều phần thân của trâu, bò.

5. Thực hiện tốt các biện pháp phòng dịch bằng biện pháp định kỳ phun thuốc sát trùng lên chuồng trại, các khu vực xung quanh chuồng nuôi (một số loại thuốc sát trùng thông dụng như Vikol, Halamt, Haniodin). Xử lý tốt hệ thống cống rãnh, thoát nước thải, rắc vôi bột xung quanh chuồng nuôi, trên các lối đi để ngăn chặn các loại vi khuẩn gây bệnh xâm nhập.

6. Thực hiện tốt việc tiêm vaccin phòng chống

các bệnh truyền nhiễm theo hướng dẫn của cơ quan thú y (Lở mồm, long móng, Tụ huyết trùng). Theo dõi sức khoẻ vật nuôi hàng ngày, nếu có dấu hiệu bệnh phải báo ngay cho cán bộ thú y cơ sở để phối hợp kịp thời điều trị bệnh.

Những ngày quá rét, trâu bò thường hay xảy ra bệnh cước chân, biểu hiện thấy da chân bị sưng phù, nứt nẻ, có hiện tượng xung huyết. Trường hợp bệnh nặng, lớp biểu bì ở chân có chảy dịch màu vàng, tạo vết loét, gây nhiễm trùng. Nếu không điều trị kịp thời thì tổ chức dưới da bị hoại tử làm cho con vật bị què, nặng hơn có thể kể phát các bệnh truyền nhiễm khác.

Trường hợp trâu, bò bị cước chân cần chú ý

tăng cường giữ ấm cho con vật, để nền chuồng khô ráo, cho ăn uống đầy đủ có bổ sung muối, khoáng, vitamin. Bệnh mới xuất hiện thấy các khớp sưng, nóng, đỏ đau, con vật đi lại khó khăn có thể dùng gừng giã nhỏ hoà với rượu để xoa bóp hoặc dùng cám gạo rang nóng bọc vào khăn chườm nóng cho con vật; đồng thời cho trâu, bò vận động tại chuồng để tăng cường tuần hoàn máu tại chân, tránh hiện tượng trâu, bò nằm nhiều không vận động làm các khớp sưng phù bệnh càng thêm nặng.

Các biện pháp trên cần thực hiện đồng bộ để nâng cao hiệu quả chống rét cho cơ thể con vật đảm bảo sức khỏe cho đàn trâu, bò trong mùa Đông ./

Nguyễn Ngọc Sơn

MỘT SỐ LƯU Ý NGÂM Ủ THÓC GIỐNG

Vụ Xuân khi chuẩn bị ngâm ủ mạ thường hay gặp điều kiện thời tiết giá lạnh. Để đảm bảo tỷ lệ nảy mầm cho hạt thóc >85%, cần lưu ý một số biện pháp tác động thích hợp như sau:

Trước hết, cần làm sạch hạt giống (loại bỏ lép lửng) và xử lý hạt trước khi ngâm ủ (đối với các giống lúa thuần và lúa lai sản xuất trong nước). Nếu điều kiện thời tiết <20 độ C, nên xử lý thóc bằng dung dịch nước muối (15%) trong vòng từ 15 - 20 phút (1,5 kg muối/10 lít nước) để diệt các loại nấm (khô vằn, đốm nâu, lem lép hạt...) tồn dư trên vỏ hạt.

Hạt thóc giống muốn nảy mầm thuận lợi cần hút nước để đạt độ ẩm cần thiết "thóc no nước" và nhiệt độ 30 - 35 độ C. Để duy trì nhiệt độ thích hợp cho hạt thóc hút nước tốt cần phải thay nước ấm thường xuyên (2 - 4 h/lần).

Cần căn cứ vào nhiệt độ thời tiết trong ngày khi đổ thóc vào ngâm và quan sát vỏ hạt dày hay mỏng để tiến hành ngâm sao cho đủ thời gian yêu cầu của giống đó (nhiệt độ cao thóc hút nước nhanh, nhiệt độ thấp, thóc hút nước chậm; Giống lúa vỏ mỏng hút nước nhanh hơn giống vỏ dày).

Trước khi đem thóc đi ủ, quan sát hạt thóc phải được "no nước" - mép hạt hơi sưng, vỏ

trấu trong suốt và có thể nhìn thấy rõ phôi hạt bên trong qua vỏ trấu.

Khoảng thời gian để làm căn cứ quan sát hạt, thông thường với với nhiệt độ trung bình ngày và đêm dưới 17 độ C, các giống lúa lai (36 - 40 h), lúa thuần vỏ mỏng, hạt dài (48 - 54 h), lúa thuần vỏ dày, hạt tròn (60 - 72 h) tùy theo từng điều kiện thời tiết khác nhau thì khác nhau.

Việc ngâm ủ thóc vụ xuân ở nhiều địa phương, theo thông dụng, bà con thường áp dụng là vừa ủ vừa nhúng (xấp) nước dưới ao. Việc làm này là không nên vì hạt thóc dễ bị sốc nhiệt, bao thóc đem ủ nảy mầm không đồng đều (giữa bao mầm dài nhưng xung quanh và trên dưới bao mầm rất ngắn, thậm chí chưa mọc).

Sở dĩ làm như vậy là do khi ngâm thóc vẫn chưa đủ độ no cho hạt thóc (thời gian ngâm chưa đủ). Vì vậy, trong khi ủ, hạt thóc tiếp tục hút nước dẫn đến hạt nhanh bị khô. Để khắc phục hiện tượng này cần trải thóc ra nong, nia rồi vẩy hoặc phun nước ấm (54 độ C) sau đó ủ lại ngay để đảm bảo đủ độ ẩm cho hạt nảy mầm được thuận lợi.

Với các dụng cụ, vật liệu dùng để ủ (bao,

túi, rơm, rạ, tro bếp...): Chỉ dùng bao đay hoặc túi vải cotton, vải bông, giành mây đựng thóc để ủ, không nên dùng bao xác rơm có nhiều nilon hoặc túi nilon để đựng thóc.

Nếu dùng rơm, rạ phủ thì cần phải nén chặt để không có chỗ trống trong đống ủ đồng thời không được để gió lạnh lùa qua. Nếu dùng tro bếp để ủ thóc thì ngoài bao thóc phải được bọc một lớp vải ẩm dày hoặc bao đay ẩm để tro không hút trực tiếp nước từ hạt thóc trong bao, đảm bảo cho thóc đủ độ ẩm nảy mầm.

Để thúc đẩy cho phát triển của rễ, mầm hạt thóc và tránh được sự gây hại của các côn trùng chích hút ở giai đoạn đầu vụ, giảm

được nguy cơ bị bệnh virus lùn sọc đen, lùn xoắn lá... Cần ưu tiên sử dụng chất xử lý mầm Cruiser plus 312,5 FS. Cách xử lý như sau: Khi ngâm ủ hạt đã đến nứt nanh, dùng Cruiser plus theo tỷ lệ (20 ml cruiser/0,4 - 0,5 lít nước xử lý cho 10 kg thóc), phun ướt đều để hạt thóc thấm thuốc có màu hồng tươi rồi lại ủ tiếp đến khi đem gieo. Nếu hạt thóc đã đạt tiêu chuẩn đem gieo (mầm dài = 1/3 hạt, rễ dài = 1/2 hạt) nhưng gặp thời tiết rét đậm < 15 độ C (không cho phép gieo cấy ngoài ruộng sản xuất) thì cần có biện pháp tác động nhằm kích thích sự phát triển của rễ, mầm./.

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội

TẬP CHO LỢN CON ĂN SỚM



Thường mỗi năm lợn nái có thể sinh sản 2 lứa. Muốn đạt được kết quả này người chăn nuôi phải áp dụng biện pháp cai sữa cho lợn con sớm từ sau 40 - 50 ngày tuổi.

Cai sữa muộn, lợn con lớn không đều, ảnh hưởng đến thời gian sinh sản lứa sau của lợn mẹ. Lợn mẹ sau khi đẻ, sữa tiết ra tăng dần và cao nhất là tuần thứ 3 (sau đẻ từ 14 - 21 ngày).

Sang tuần thứ 4 trở đi sữa giảm dần, ngược lại lợn con đã tăng trọng gấp từ 3 - 4 lần, nên đòi hỏi dinh dưỡng càng nhiều. Vì vậy, sau tuần thứ 3, lợn con chỉ bú sữa mẹ không thì chưa đủ lượng và chất nên phát triển chậm lại, lợn mẹ bị con bú nhiều thể trọng giảm sút. Vì vậy, từ sau 21 ngày nên tập cho lợn con ăn.

Thức ăn của lợn con cần đủ chất bột, chất đạm, sinh tố và vi lượng. Chủ yếu vẫn là bột gạo, bột ngô, cám, bột sắn, cá nhạt, đậu tương rang, bã rượu... Những ngày đầu tập cho ăn phải dùng que quăn bông hoặc vải bôi cháo loãng có đường vào vú lợn mẹ để lợn con bú thì mút luôn, sau đó có thể ngăn lợn nái riêng để cho con tập ăn. Cũng có thể cho những con lợn con khác đã biết ăn ở máng để lợn con bắt chước. Những dụng cụ tập cho lợn ăn phải sạch sẽ, thức ăn không để ôi thiu sẽ làm cho lợn con bị ỉa chảy. Chỉ tập từ 3 - 4 ngày là lợn con đã biết ăn ở máng, tập cho lợn

con tách mẹ và chỉ nên tách ban ngày. Ngày đầu nên tách từ 7 giờ sáng đến 10 giờ trưa, ngày thứ 2 tách lâu thêm nửa tiếng hoặc hơn tùy theo thời gian tập cai sữa. Nếu tập cho ăn trong 20 ngày, mỗi ngày tách thêm nửa giờ. Ngày cai sữa cuối cùng cũng chỉ nên tách mẹ từ khoảng 7 giờ đến 17 - 18 giờ. Trước ngày cai sữa hoàn toàn chỉ cho lợn mẹ, lợn con ăn nửa suất. Đến ngày tách con cai sữa, cho lợn con ăn từ từ, không cho ăn no. Sau khi cai sữa, tách con ra nuôi tiếp đến từ 60 - 90 ngày tuổi. Ngày tách con, cho lợn mẹ nhin ăn 24 giờ để lợn mẹ ngừng tiết sữa.

TX (Theo Trung tâm Khuyến nông quốc gia)

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

Chuẩn bị lấy nước đợt 1 vụ Đông Xuân 2014 - 2015

Tổng Cục Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp & PTNT) vừa có Công điện số 01 yêu cầu Sở Nông nghiệp & PTNT các tỉnh, Thành phố chỉ đạo chuẩn bị tốt công tác lấy nước đợt 1 cho gieo cấy vụ Đông Xuân 2014 - 2015.

Trong đó, Tổng cục Thủy lợi yêu cầu các địa phương hoàn thành việc khơi thông dòng chảy, giải tỏa ách tắc, phương tiện thi công nạo vét trên hệ thống dẫn nước. Đồng thời, kiểm tra hệ thống máy bơm, phương tiện lấy nước để sẵn sàng vận hành khi nguồn nước bảo đảm, trữ nước vào hệ thống kênh trực, ao đầm và đưa nước lên ruộng phục vụ làm đất và gieo cấy.

Tổng cục Thủy lợi cũng lưu ý, các Sở Nông nghiệp & PTNT tăng cường lực lượng túc trực tại

công trình đầu mối, bố trí lực lượng thường xuyên kiểm tra các bờ vùng, bờ thửa để quản lý chặt chẽ nguồn nước, không để rò rỉ gây lãng phí. Đồng thời, đẩy nhanh tiến độ thu hoạch cây vụ đông, dồn điền đổi thửa để tạo mặt bằng gieo cấy lúa, tuyệt đối không phát sinh nhu cầu về bổ sung nguồn nước ngoài các đợt xả đã thống nhất.

Theo kế hoạch xả nước vụ Đông Xuân 2014 - 2015 do Bộ Nông nghiệp & PTNT đã thống nhất với Tập đoàn Điện lực Việt Nam, sẽ có 3 đợt xả nước từ các hồ thủy điện Hòa Bình, Thác Bà, Tuyên Quang, trong đó đợt 1 lấy nước từ 0h ngày 19/1 đến 24h ngày 23/1./.

NT (Theo KTĐT)

EVN CUNG ỨNG ĐỦ ĐIỆN CHO LẤY NƯỚC VỤ ĐÔNG XUÂN

Tập đoàn Điện lực Việt Nam cam kết đảm bảo đủ điện cho các trạm bơm đón nước từ 3 đợt xả của các hồ thủy điện để đổ ải cho vụ Đông Xuân năm 2015 các tỉnh Trung du, đồng bằng Bắc Bộ.

Để chủ động cấp nước cho vụ Xuân này phù hợp với nông lịch và điều kiện tập quán canh tác của các địa phương đảm bảo cung cấp đủ nước đổ ải, gieo cấy và tưới dưỡng cho lúa, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thống nhất với EVN tiến hành 3 đợt xả nước tập trung.

Đợt 1 lấy nước từ 0h ngày 19/1 đến 24h ngày 23/1; đợt 2 lấy nước từ 0h ngày 30/1 đến 24h ngày 7/2 và đợt 3 lấy nước từ 0h ngày 13/2 đến 24h ngày 17/2/2015.

Theo tính toán của EVN để đảm bảo đủ nước theo đúng yêu cầu, lượng nước xả bình quân từ các hồ thủy điện dự kiến khoảng 2.300m³/s với

tổng lượng xả trong 3 đợt khoảng 5,8 tỷ m³.

Trong đó lượng xả vào các ngày đầu mỗi đợt khá lớn và giảm dần vào những ngày cuối khi triều cường đã đạt mức cao để luôn duy trì mực nước hạ du ở Sông Hồng ở mức từ 2,2m trở lên, tạo điều kiện thuận lợi để các tỉnh Trung du và đồng bằng Bắc Bộ có đủ nước phục vụ sản xuất.

Với phương châm sử dụng nguồn nước tưới có hiệu quả và tiết kiệm, EVN đã chỉ đạo Tổng Công ty Điện lực miền Bắc, Tổng Công ty Điện lực Hà Nội cùng các Công ty Điện lực trực thuộc chủ động bám sát việc lấy nước, lịch thời vụ của địa phương để lập và thực hiện phương án cung ứng điện an toàn, liên tục cho các trạm bơm điện trong từng giai đoạn của thời vụ, đặc biệt là trong các đợt xả nước tập trung từ các hồ thủy điện./.

TX (Theo Chinhphu.vn)

Bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới

Bộ Nông nghiệp & PTNT vừa ban hành Thông tư hướng dẫn triển khai một số hoạt động bảo vệ môi trường trong Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020.

Các hoạt động bảo vệ môi trường gồm: xây dựng, cải tạo nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước, xử lý nước thải; xây dựng các điểm thu gom, xử lý chất thải rắn; chỉnh trang, cải tạo nghĩa trang; cải tạo, xây dựng các ao, hồ sinh thái, phát triển cây xanh.

Về xử lý nước thải, Thông tư nêu rõ, việc xử

lý nước thải phải phù hợp với điều kiện các vùng nông thôn, công nghệ đơn giản, chi phí đầu tư, chi phí vận hành và bảo dưỡng thấp, quản lý vận hành đơn giản, dễ thực hiện.

Nước thải chăn nuôi hộ gia đình phải thu gom, xử lý bằng các hình thức hầm biogas, hố ga lắng cặn, ao sinh học... trước khi thải ra hệ thống thoát nước chung của thôn, xã hoặc thải ra môi trường. Nước thải sinh hoạt phải thu gom, xử lý bằng các hình thức bể tự hoại, hố ga lắng cặn.

Đối với chất thải rắn, phải xử lý theo hình thức chôn lấp. Các bãi chôn lấp chất thải rắn ở xã nông thôn mới không có hệ thống thu gom rác thải chung của huyện, thành phố phải đáp ứng các yêu cầu như: đảm bảo quy mô sức chứa ít nhất 10 năm, có hàng rào cách ly với khu dân cư xung quanh; không có hiện tượng nước chảy tràn ra khỏi khu xử lý...

Quản lý, cải tạo nghĩa trang: UBND xã có trách nhiệm vận động, hướng dẫn người dân thực hiện chôn cất tập trung trong khu nghĩa trang theo quy hoạch; khuyến khích, tuyên truyền, vận động người dân hỏa táng hợp vệ sinh ở những địa phương có điều kiện; Nghĩa trang phải có hệ thống cấp thoát nước đảm bảo chất lượng vệ sinh môi trường. Rác thải ở nghĩa trang được thu gom và chuyển đến nơi xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường. Bên cạnh đó, trồng cây xanh, hàng rào, bãi đỗ xe, đèn chiếu

sáng ở khu nghĩa trang được bố trí thuận tiện với điều kiện của từng khu vực và địa phương.

Một nhiệm vụ quan trọng khác để bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới là cải tạo, xây dựng ao hồ sinh thái, phát triển cây xanh. Theo đó, hệ thống ao hồ sinh thái trong khu dân cư phải đảm bảo tạo mặt bằng thoáng, điều tiết khí hậu, tạo cảnh quan đẹp, có khả năng phát triển chăn nuôi, thủy sản, tạo nguồn lợi kinh tế.

Hệ thống cây xanh trong các xã nông thôn mới phải đảm bảo diện tích bằng hoặc lớn hơn 2m²/người. Không gian xanh trong nông thôn mới được gắn kết với nhau bằng dải cây xanh liên tục trên các đường liên xã, liên thôn và nội đồng. Ưu tiên trồng cây xanh ở các địa điểm công cộng như trụ sở xã, nhà trẻ, trường học, trạm y tế xã...

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ 20/2/2015.

TX (TH)

Siết chặt an toàn thực phẩm các cơ sở sản xuất nông sản nhỏ lẻ

Bộ Nông nghiệp & PTNT vừa ban hành Thông tư quy định điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ, được thực hiện từ 10/2/2015.

Thông tư quy định rõ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở trồng trọt nhỏ lẻ như: Địa điểm sản xuất không nằm trong vùng bị cảnh báo ô nhiễm; nguồn nước tưới không ảnh hưởng đến an toàn sản phẩm; không sử dụng nước bị ô nhiễm, nước thải để rửa, sơ chế sản phẩm; sử dụng thuốc bảo vệ thực vật phải tuân thủ theo nguyên tắc 4 đúng: đúng thuốc, đúng liều lượng và nồng độ, đúng lúc, đúng cách; tuân thủ thời gian ngừng sử dụng thuốc theo hướng dẫn của nhà sản xuất thuốc.

Đối với cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ, thức ăn và nước uống dùng trong chăn nuôi phải đảm bảo không gây độc hại cho vật nuôi và người sử dụng sản phẩm động vật. Thuốc thú y, hóa chất, chế phẩm sinh học dùng trong chăn nuôi phải theo hướng dẫn sử dụng ghi trên bao bì hoặc hướng dẫn của cán bộ chăn nuôi thú y.

Đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản nhỏ lẻ, phải

bảo đảm các điều kiện về địa điểm, nguồn nước để nuôi trồng thủy sản an toàn thực phẩm, sử dụng giống thủy sản khỏe mạnh, có nguồn gốc rõ ràng. Đặc biệt không sử dụng chất thải của động vật và con người để nuôi thủy sản. Nước ao nuôi phải được xử lý trước khi thải ra môi trường xung quanh nếu thủy sản bị bệnh trong quá trình nuôi.

Đối với cơ sở thu hái, đánh bắt, khai thác nông lâm thủy sản nhỏ lẻ, sản phẩm thu hái, đánh bắt, khai thác phải được bảo quản phù hợp với tính chất của từng loại sản phẩm: tươi, sống, sơ chế, đông lạnh, sản phẩm khô. Trường hợp có sử dụng phụ gia, hóa chất trong bảo quản, xử lý sản phẩm phải theo đúng hướng dẫn loại dùng cho thực phẩm, có bao bì, nhãn mác, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

Phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ được thực hiện thông qua việc tổ chức cam kết, kiểm tra và xử lý các cơ sở vi phạm cam kết. Thời hạn ký cam kết 3 năm/lần.

Thông tư có hiệu lực thi hành từ 10/2/2015.

TX (TH)

LỢI ÍCH CỦA GIỀM MẠ KHAY

Thực hiện chương trình cơ giới hóa đồng bộ vào sản xuất lúa, từ vụ xuân 2012 Trạm Khuyến nông Thạch Thất triển khai xây dựng mô hình sản xuất mạ khay, máy cấy tại một số xã trên địa bàn huyện như: Hương Ngải, Đại Đồng, ... để tạo tiền đề đưa cơ giới hóa đồng bộ vào sản xuất, góp phần giải phóng sức lao động, giảm chi phí sản

xuất nhằm đẩy nhanh công cuộc công nghiệp hóa hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn.

Đến vụ mùa 2014, mô hình đã triển khai nhân rộng tại hầu hết các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Đây là mô hình có tính hiệu quả và thực tiễn rất lớn, được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng, rất cần nhân rộng hơn nữa trong thời gian tới tại tất cả các địa phương

Qua thực tiễn cho thấy lợi ích của mô hình mang lại là rất lớn, cụ thể:

1. Gieo mạ khay chủ động khắc phục được ảnh hưởng do thời tiết (nhất là với vụ Xuân khi thời tiết gặp rét đậm, rét hại kéo dài), chủ động thời vụ, dễ chăm sóc và vận chuyển.

2. Giảm chi phí sản xuất: công lao động trong nông nghiệp (công lấy bùn, làm đất gieo mạ, nhổ mạ đem đi cấy), giảm số lượng giống,...so với làm mạ truyền thống. Việc vận chuyển mạ khay cũng gọn nhẹ và dễ dàng. Sử dụng mạ gieo luống trước đây thường bình quân phải 3 xe chở mạ và vài công xúc mạ, nhổ mạ mới đủ cấy được 1 sào, nay chỉ cần 6 đến 8 khay mạ đã cấy được 1 sào.

3. Gieo mạ trên khay ngoài chủ động được thời vụ, khắc phục ảnh hưởng của thời tiết còn có nhiều ưu điểm so với mạ truyền thống như: cấy mạ non nên cây giữ nguyên hạt lúa (còn gọi là "gan" mạ), lượng dinh dưỡng vẫn tiếp tục được bổ sung cho cây. Do đó khi cấy xuống ruộng nhanh bén rễ, hồi xanh và khả năng đẻ nhánh rất khỏe, số nhánh cây ít hơn sẽ tiết kiệm được chi phí giống, ...

4. Mạ khay có thể cấy bằng tay theo truyền thống hoặc cấy bằng máy nên rất thuận tiện cho

nông dân trong việc chăm sóc và cây lúa được đảm bảo sinh trưởng tốt, đồng ruộng thông thoáng nên ít bị sâu bệnh hại. Đồng thời rút ngắn thời gian sinh trưởng của cây lúa (thời gian cây lúa ở giai đoạn mạ được rút ngắn so với gieo mạ truyền thống)

5. Thay đổi tập quán cấy mật độ dày, sâu tay, cấy không hàng lối, nhất là làm thay đổi tập quán sản xuất lúa nhỏ lẻ, manh mún; tạo sự liên kết trong sản xuất, thúc đẩy nhanh việc dồn điền đổi thửa nhằm từng bước tạo ra chuỗi giá trị sản xuất, hàng hóa và dịch vụ trong nông nghiệp; Hình thành tổ dịch vụ (HTX NN, tổ sản xuất, cá nhân hộ gia đình,...), các vùng sản xuất hàng hóa tập trung đem lại lợi ích cho cộng đồng

Xuất phát từ những lợi ích trên, rất mong các cấp chính quyền địa phương và bà con nông dân nhân rộng mô hình sản xuất mạ khay nhằm tạo tiền đề đưa cơ giới hóa đồng bộ vào đồng ruộng, giảm chi phí sản xuất (chi phí nhân công lao động, chi phí đầu tư,...), nâng cao hiệu quả kinh tế, xã hội. Để mô hình mạ khay thực sự mang giá trị "ích nước, lợi nhà" cho bà con nông dân./.

Trần Quang Hà

Bưởi - Vị Thuốc Trị Ho



Bưởi là loại quả không thể thiếu trên mâm ngũ quả ngày Tết của mọi gia đình. Bưởi là nguồn cung cấp vitamin C tuyệt vời, ngoài ra còn có đường, acid citric, lycopin, các men amylase, peroxidase, vitamine C, A, B1, B2, P. Nước ép bưởi có tác dụng tốt cho hoạt động tim mạch, làm giảm đường huyết, chống viêm, làm giảm kết tụ tiểu cầu, kháng siêu vi. Bưởi là một vị thuốc quý, quả

tặng tuyệt vời từ thiên nhiên.

Theo Đông y, múi bưởi vị chua ngọt, tính hàn; vào tỳ, vị, phế. Có tác dụng kiện tỳ tiêu thực, khoan trung hạ khí, nhuận phế hóa đàm, chỉ khát, giải rượu. Dùng cho trường hợp ngực bụng đầy trướng đau tức, rối loạn tiêu hóa, nôn ói do nhiễm độc thai nghén, nôn ói do say tàu say xe, viêm khí phế quản, viêm họng ho nhiều đàm, say bia rượu...

Mứt bưởi: Bưởi chín, bóc bỏ vỏ và hạt, tách từng múi hoặc thái lát cho vào liễn sứ, thêm ít rượu nếp chín ngâm ướp một đêm, thêm đường mật, nấu cô, đánh tơi trộn đều, ngâm nuốt dần dần. Dùng cho các trường hợp ho nhiều đờm, hen suyễn khó thở, đau rát họng.

Bưởi chín ăn tươi: Dùng cho trường hợp thai nghén nhạt miệng, ăn kém đầy hơi. Ngày ăn 1 - 2 lần, trái bưởi ngọt, có thể thêm chút muối, đường gia vị; chỉ định cho các trường hợp say rượu bia, say tàu xe, hôi miệng.

Canh thịt nạc hoàng kỳ bưởi chín: Thịt lợn nạc 80 - 100g, hoàng kỳ 9g, bưởi chín 4 - 5 múi.

Thịt lợn thái nhỏ, bưởi bóc bỏ vỏ hạt, cùng nấu canh cho ăn. Dùng cho các trường hợp viêm họng, viêm khí phế quản thể viêm khô, ho khan, đau rát họng.

Bưởi ướp dấm mật ong: Bưởi 1 quả, mật ong 30ml, dấm ăn 15ml. Bưởi bóc bỏ vỏ cùi và hạt, thái lát, cho mật ong, đun cách thủy đến chín

nhừ; sau đó cho dấm, khuấy trộn đều, cho ăn vào buổi sáng và buổi tối. Dùng cho người cao tuổi viêm khí phế quản ho nhiều đờm.

Kiêng kỵ: Người tỳ vị hư hàn, đại tiện lỏng cần thận trọng.

TX (Theo SK&ĐS)

❖ Gương sản xuất điển hình

Ghi nhận những nỗ lực trong xây dựng NTM tại xã Văn Nhân

Là một trong 3 xã của huyện Phú Xuyên phấn đấu trở thành xã đạt chuẩn NTM năm 2014 của Thành phố, sau 3 năm triển khai, phong trào xây dựng NTM trên địa bàn xã Văn Nhân đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Cơ cấu kinh tế nông nghiệp chuyển dịch tích cực; cơ sở hạ tầng được đầu tư, nâng cấp; đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao; kinh tế - xã hội địa phương có bước phát triển khá toàn diện...

Văn Nhân triển khai chương trình xây dựng NTM giai đoạn 2, xuất phát điểm của xã chỉ có 8/19 tiêu chí đạt và cơ bản đạt. Tuy nhiên, với những nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân, cùng với sự chỉ đạo sát sao của Thành phố và huyện, đến nay xã Văn Nhân đã đạt và cơ bản đạt 19/19 tiêu chí.

Văn Nhân là một trong những xã của huyện Phú Xuyên đã làm tốt công tác chuyển giao, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, phát huy tính tự chủ, giúp nông dân tiếp cận với kỹ thuật mới. Trong định hướng phát triển nông nghiệp địa phương đã biết lựa chọn các mô hình sản xuất có hiệu quả kinh tế cao. Đặc biệt là phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa, từng bước đưa cơ giới hóa vào sản xuất nhằm tăng năng suất cây trồng, giải phóng sức lao động của người dân. Góp phần nâng cao đời sống và thu nhập cho bà con nông dân trên địa bàn xã, qua đó, giảm hộ nghèo, tăng hộ giàu. Năm 2014, thu nhập bình quân của người dân xã Văn Nhân đạt 27 triệu đồng/người/năm. Tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống rõ rệt. Nếu năm 2011 khi xã chưa triển khai chương trình xây dựng NTM thì hộ nghèo toàn xã chiếm 6,3%, đến nay hộ nghèo toàn xã giảm còn 2,99%. Đây thực sự là kết quả đáng ghi nhận, đánh dấu thành quả của chương trình xây dựng NTM tại Văn Nhân.

Chương trình có đi vào cuộc sống thì cần có

sự chung sức, chung tay của cả một tập thể trong đó nhân dân đóng vai trò nòng cốt. Vì thế, những năm qua các phong trào của các cấp đoàn thể xã đều gắn liền với thực tiễn nhằm thu hút hội viên và nhân dân tham gia, như: "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", "Toàn dân đoàn kết chung tay xây dựng NTM" của Mặt trận Tổ quốc; "Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc" của hội phụ nữ; "Thanh niên thi đua sáng tạo trong xây dựng NTM và tham gia vệ sinh môi trường" của đoàn Thanh niên; Hội nông dân tuyên truyền các chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; phát động phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi... Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, vận động và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, chương trình xây dựng NTM ở xã Văn Nhân được nhân dân đồng tình hưởng ứng. Người dân đã tự nguyện tham gia các phong trào xây dựng cổng ngõ sạch đẹp, làm đường giao thông nông thôn, thắp sáng đường quê, cải tạo vườn tạp, ao hồ, kênh mương nội đồng, tăng gia sản xuất phát triển kinh tế gia đình, xây dựng gia đình văn hóa... góp phần làm đổi mới bộ mặt nông thôn của xã.

Dấu ấn của chương trình xây dựng NTM xã Văn Nhân hôm nay là những con đường khang trang, rộng rãi, những mô hình sản xuất kinh doanh, những trang trại chăn nuôi với quy mô lớn, những ngôi trường và những nếp nhà mới khang trang, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng lên rõ rệt... Thành quả của ngày hôm nay sẽ là tiền đề để Văn Nhân tiếp tục phát huy sức mạnh tập thể, Đảng ủy, chính quyền và nhân dân xã Văn Nhân tiếp tục phấn đấu nỗ lực hơn nữa để giữ vững các tiêu chí NTM đã đạt được và hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng đề ra trong giai đoạn tiếp theo./.

Lưu Phương

Đôi với mặt hàng lương thực: Tháng giáp tết là thời điểm nhu cầu tiêu dùng của người dân tăng cao ở hầu hết các mặt hàng. Trước tiên phải kể đến là các mặt hàng gạo có chất lượng như: Gạo tám Thái, tám Hải Hậu, gạo Điện Biên và gạo nếp các loại, tuy nhiên tại thời điểm này giá cả các mặt hàng này cũng không biến động nhiều. Gạo Bắc Thơm dao động từ 15.000 - 16.500đ/kg, gạo Điện Biên giá 18.000 - 21.000đ/kg, gạo tám Thái giá 18.500 - 23.000 đ/kg, gạo Hải Hậu giá 18.000 - 20.000đ/kg; gạo Khang dân giá vẫn phổ biến ở mức 11.000 - 12.000 đ/kg, gạo Xi dèo 13.000 - 13.500đ/kg; gạo nếp cái hoa vàng giá dao động từ 25.000 - 28.500 đ/kg; giá mặt hàng đậu xanh tăng nhẹ khoảng 1.000 đ/kg, dao động ở mức từ 44.000 - 48.000đ/kg, đậu xanh tách vỏ giá 50.000 - 55.000đ/kg, lạc nhân giá bán vẫn phổ biến từ: 45.000 - 50.000đ/kg.

Đôi với các mặt hàng thực phẩm: Trên thị trường giá các mặt hàng thực phẩm duy trì ổn định. Thịt lợn hơi xuất chuồng dao động từ 46.000 - 55.000đ/kg, thịt lợn mông sản giá phổ biến từ 80.000 - 90.000đ/kg, thịt lợn ba chỉ giá từ 80.000 - 90.000đ/kg; thịt bò tăng nhẹ khoảng 2.000đ/kg, giá dao động từ 250.000 - 300.000đ/kg. Gà ta hơi giá 110.000 - 130.000đ/kg, gà công nghiệp nguyên con làm sẵn giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, vịt nguyên con làm sẵn giá từ 70.000 - 80.000đ/kg; trứng vịt

* **Thị trường thế giới:**

Trung Quốc trở thành thị trường xuất khẩu thủy sản hàng đầu của Mỹ

Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) cho biết Trung Quốc có thể vượt qua Liên minh châu Âu (EU) để trở thành thị trường xuất khẩu thủy sản số 1 của Mỹ trong những năm tới.

Theo Cơ quan Nông nghiệp nước ngoài của USDA, xuất khẩu sang Trung Quốc đã tăng 370% về giá trị trong 10 năm qua trong khi tổng giá trị xuất khẩu tăng chỉ 57%. Trong năm tài chính 2014, tổng giá trị xuất khẩu thủy sản của Mỹ tăng 4% so với cùng kỳ năm 2013 đạt 5,3 tỉ USD.

Trung Quốc, nước tiêu thụ thủy sản lớn nhất thế giới, chiếm 22% giá trị xuất khẩu của Mỹ, tăng so với mức 7% của 10 năm trước. EU cũng chiếm 23%.

Nga là nước duy nhất mà Trung Quốc nhập

dao động từ 25.000 - 32.000đ/chục. Bên cạnh đó giá bán của các mặt hàng thủy sản giữ ổn định: Cá trắm, cá chép có giá từ 70.000 - 80.000đ/kg, Cá rô phi giá 40.000 - 45.000đ/kg, tôm đồng giá 150.000 - 200.000đ/kg, ngao giá 18.000 - 25.000đ/kg.

Đôi với các mặt hàng rau, củ, quả: Tuần qua, lượng rau xanh cung cấp ra thị trường tăng cao do diện tích rau trồng vụ Đông bước vào cao điểm thu hoạch. Giá bán nhiều loại rau đã giảm nhẹ so với thời điểm đầu tháng như: Cà chua, bắp cải, súp lơ, su hào,... Rau cải (các loại) giá dao động từ 8.000 - 10.000đ/kg, rau cần, rau cải xoong giá từ 4.000 - 5.000/mớ; su hào 3.000 - 5.000đ/củ, súp lơ giá 7.000 - 9.000đ/cây; cà chua giá 9.000 - 14.000đ/kg. Đối với một số mặt hàng trái cây đang vào vụ cho thu hoạch như cam Canh giá cũng giảm nhẹ dao động ở mức 40.000 - 50.000đ/kg; táo ta giá 15.000 - 20.000đ/kg, xoài Thái giá từ 30.000 - 45.000đ/kg, bưởi Diễn giá 30.000 - 35.000đ/quả,...

Về vật tư nông nghiệp: Do các doanh nghiệp đã chuẩn bị được nguồn vật tư nông nghiệp dồi dào để chuẩn bị cho sản xuất vụ Đông Xuân, vì thế giá bán lẻ các mặt hàng phân bón duy trì ổn định. Đạm urê ngoại giá phổ biến từ 10.500 - 11.500đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.500 - 5.000đ/kg, Kali giá 11.000 - 12.000đ/kg./.

Ngọc Bích

khẩu nhiều thủy sản hơn so với Mỹ.

Mặc dù nhu cầu lớn của Trung Quốc đã được đáp ứng nhờ sản lượng trong nước tăng và một số loài thủy sản Mỹ được chế biến tại đây để tái xuất khẩu, nhưng Trung Quốc vẫn có nhu cầu các sản phẩm giá trị cao như tôm hùm, cá hồi Thái Bình Dương và cua khi nền kinh tế phát triển mạnh và tầng lớp trung lưu đang tăng lên.

Cá tươi và đông lạnh, trong đó có phi lê chiếm 61% tổng xuất khẩu thủy sản, tăng 2% so với năm 2013 và tăng 39% so với 5 năm trước. Trong năm tài chính 2014, Trung Quốc chiếm 26% xuất khẩu thủy sản đông lạnh và tươi và EU cũng chiếm 26%./.

TX (Theo vietfish.org)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN - VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 19 tháng 1 năm 2015

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên - Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hòa	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô - Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	Loại 1	7.800	8.000	7.000	6.200	8.000	7.500	7.500		7.500	
2	Gạo Khang dân	Loại 1	11.500	12.000	11.500	10.000	11.000	11.700	12.500	12.500	11.500	12.500
3	Gạo bắc thơm	Loại 1	15.000	16.500	15.500	14.000	16.000	15.000	15.000	16.500	16.500	13.500
4	Gạo Xi dẻo	Loại 1	13.000	13.000	13.000		13.000	12.000	12.500	13.500	13.000	14.000
5	Gạo Điện Biên	Loại 1	16.500	18.500	17.000			18.500	17.000	17.500	17.000	17.000
6	Gạo Hải Hậu	Loại 1	19.500	19.500	16.000	15.000		12.000	16.500	18.000	18.000	16.000
7	Gạo tám Thái	Loại 1	20.500	21.000	18.500	16.000	23.000	15.000	18.000	20.000	19.000	16.500
8	Gạo nếp cái hoa vàng	Loại 1	28.000	28.500	26.000		25.000	26.000	27.000	26.500	32.000	
9	Gạo nếp cẩm	Loại 1	45.000	35.000	35.500		30.000	40.000	32.000	30.000	40.000	45.000
10	Đậu tương	Loại 1	35.000	25.000	24.000		22.000	17.000	25.000	35.000	27.000	35.000
11	Đậu xanh có vỏ	Loại 1	42.000	48.000	44.000	48.000	40.000	40.000	45.000	50.000	42.000	40.000
12	Lạc nhân	Loại 1	47.000	50.000	48.000	48.000	42.000	46.000	50.000	58.000	44.000	45.000
13	Đậu đen	Loại 1	45.000	50.000	52.000	45.000	40.000		50.000	55.000	42.000	37.000
14	Đạm urê ngoại	Loại 1	10.000	12.000	11.500	11.000	10.000	12.000	11.500	11.000	11.500	12.000
15	NPK 5.10.3 Văn Điển (giá tại Đj)	Loại 1		5.500	5.500	4.800	5.000	5.500	5.000	5.000	4.800	5.000
16	Kali	Loại 1	10.500	12.000	12.500		10.000	13.000	12.000	12.000	12.000	12.500
17	Lân Lâm Thao	Loại 1	3.500	4.000	4.000	4.500	4.000	5.000	4.000	4.500	4.000	4.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 19 tháng 1 năm 2015

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên - Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hòa	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô - Đông Anh	Chợ Tô Thanh Oai - Thanh Trì
1	Thịt lợn hơi (lợn siêu nạc)	Loại 1	57.000		52.000	40.000	52.000	47.000	58.000	55.000	55.000	47.000
2	Thịt lợn mỡ sẵn	Loại 1	80.000	90.000	90.000	85.000	85.000	76.000	95.000	80.000	82.000	105.000
3	Thịt lợn nạc thăn	Loại 1	90.000	100.000	98.000	90.000	90.000	85.000	100.000	90.000	85.000	115.000
4	Thịt lợn ba chỉ	Loại 1	90.000	90.000	82.000	90.000	90.000	85.000	85.000	85.000	82.000	95.000
5	Thịt bò thăn	Loại 1	250.000	270.000	250.000	250.000	285.000	230.000	250.000	250.000	240.000	260.000
6	Thịt bò mỡ	Loại 1	230.000	260.000	240.000	245.000	250.000	220.000	240.000	240.000	235.000	230.000
7	Gà ta hơi	Loại 1	90.000	120.000	120.000	100.000	115.000	120.000	130.000	95.000	115.000	85.000
8	Gà ta nguyên con làm sẵn	Loại 1	115.000	170.000	135.000	145.000	145.000	170.000	180.000	125.000	130.000	140.000
9	Gà công nghiệp hơi	Loại 1	42.000		50.000	45.000	40.000	40.000	50.000	55.000	60.000	50.000
10	Gà CN nguyên con làm sẵn	Loại 1	55.000	70.000	65.000	62.000	58.000	60.000	70.000	70.000	70.000	75.000
11	Vịt hơi	Loại 1	55.000		48.000	45.000	40.000	45.000	60.000	57.000	55.000	
12	Vịt nguyên con làm sẵn	Loại 1	65.000	75.000	75.000	82.000	80.000	65.000	80.000	70.000	80.000	85.000
13	Ngan hơi	Loại 1	51.000		63.000	55.000	50.000		70.000	65.000	65.000	75.000
14	Ngan nguyên con làm sẵn	Loại 1	65.000	85.000	82.000	90.000	80.000	75.000	95.000	75.000	85.000	90.000
15	Cá chép > 1kg	Loại 1	65.000	68.000	70.000	60.000	70.000	65.000	70.000	80.000	60.000	58.000
16	Cá trắm > 2kg	Loại 1	70.000	75.000	75.000	60.000	70.000	65.000	80.000	100.000	70.000	70.000
17	Cá quả	Loại 1	85.000	120.000	130.000	130.000	120.000	120.000	100.000	110.000	120.000	120.000
18	Ngao	Loại 1		25.000	25.000	20.000	20.000	18.000	20.000	20.000	18.000	25.000
19	Tôm sú	Loại 1		400.000			550.000	350.000	320.000	470.000	345.000	430.000
20	Tôm đồng	Loại 1	150.000	200.000	175.000	140.000	220.000	170.000	160.000	200.000	145.000	150.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 19 tháng 1 năm 2015

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên-Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hòa	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Hà Vĩ Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô-Đông Anh	Chợ Tân Thanh Trì
1	Cam sành miền Nam	Loại 1	45.000	50.000	40.000	40.000	40.000	30.000	35.000	50.000	40.000	55.000
2	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	14.000	20.000	20.000	15.000	13.000	14.000	17.000	18.000	16.000	18.000
3	Quýt Sài Gòn	Loại 1	25.000	45.000	30.000	60.000	40.000	27.000	45.000	40.000	45.000	40.000
4	Bưởi Diễn	Loại 1		30.000	30.000	25.000	25.000	25.000	30.000	30.000	35.000	30.000
5	Xoài cát	Loại 1	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000	35.000	30.000		35.000	35.000
6	Vú sữa	Loại 1	45.000	50.000	50.000	52.000	45.000	40.000	50.000	50.000	50.000	
7	Táo ta	Loại 1		27.000	20.000	15.000	20.000	20.000	30.000	25.000	25.000	22.000
8	Ổi	Loại 1	20.000	25.000	20.000		30.000		25.000	30.000	20.000	25.000
9	Cam Canh	Loại 1	45.000	50.000	40.000	40.000	40.000	50.000	55.000	45.000	45.000	45.000
10	Thanh long	Loại 1	25.000	40.000	20.000	30.000	33.000	28.000		35.000	30.000	
11	Cà chua	Loại 1		12.000	10.000	12.000	16.000	15.000	18.000	18.000	11.000	18.000
12	Bí đao	Loại 1	8.000	10.000	10.000	6.000	10.000	5.000	9.000	9.000	13.000	10.000
13	Khoai tây	Loại 1	15.000	14.000	10.000	12.000	12.000	11.000	15.000	11.000	14.000	18.000
14	Rau cải ngọt	Loại 1	8.000	10.000	8.000	3.000	7.000	8.000	6.000	10.000	10.000	8.000
15	Súp lơ (cây)	Loại 1	10.000	11.000	6.000	12.000	8.000	5.000	8.000	9.000	5.000	12.000
16	Su hào	Loại 1	4.000	5.000		6.000	5.000		4.000	4.000	3.000	5.000
17	Dưa chuột	Loại 1	7.000	10.000	12.000	10.000	8.000	15.000	10.000	8.000	12.000	15.000
18	Rau bắp cải (cây)	Loại 1	9.000	8.000	8.000	6.000	8.000	7.000	5.000	9.000	11.000	8.000
19	Rau cần (mớ)	Loại 1	5.000	5.000	4.000		5.000	5.000	5.000		4.000	5.000
20	Hoa hồng (bông)	Loại 1	1.200	3.000	3.500	3.000	3.000	3.500	2.500	3.000	3.000	3.000
21	Hoa ly (cành)	Loại 1	22.000	30.000	22.000	20.000	30.000	40.000	30.000	30.000	30.000	35.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	Loại 1	1.500	3.000	3.000	2.500	3.000	4.000	3.000	4.000	3.000	3.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 19 tháng 1 năm 2015

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Bắc Giang	Hải Dương
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	Loại 1	8.000	7.500	7.200
2	Gạo Xi 23	Loại 1	11.500	11.000	11.000
3	Đậu tương	Loại 1	27.000	24.500	24.500
4	Đậu xanh tách vỏ	Loại 1	55.000	50.000	52.000
5	Lạc nhân	Loại 1	47.000	48.000	50.000
6	Miến dong	Loại 1	43.000	40.000	40.000
7	Thịt lợn hơi	Loại 1	49.000	48.000	48.000
8	Thịt mông sẵn	Loại 1	85.000	85.000	90.000
9	Gà Tam hoàng hơi	Loại 1	78.000	75.000	76.000
10	Gà ta hơi	Loại 1	135.000	115.000	120.000
11	Gà Ai cập hơi	Loại 1	85.000	80.000	80.000
12	Vịt hơi	Loại 1	76.000	48.000	48.000
13	Thịt bò thăn	Loại 1	270.000	260.000	260.000
14	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	4.000	4.000	4.000
15	Trứng chim cú (10 quả)	Loại 1	9.000	6.500	6.500
16	Tôm sú	Loại 1	550.000	450.000	450.000
17	Cá quả	Loại 1	130.000	120.000	120.00

GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 19 tháng 1 năm 2015

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Bắc Giang	Hải Dương
1	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	16.000	15.000	16.000
2	Cam Hà Giang	Loại 1	20.000	16.000	18.000
3	Lê	Loại 1	27.000	25.000	25.000
4	Vú sữa	Loại 1	55.000	45.000	50.000
5	Thanh long	Loại 1	35.000	30.000	30.000
6	Dưa chuột	Loại 1	12.000	10.000	9.000
7	Cà rốt	Loại 1	18.000	16.000	17.000
8	Khoai tây	Loại 1	15.000	14.000	14.000
9	Cà chua	Loại 1	15.000	12.000	12.000
10	Bí đỏ	Loại 1	12.000	9.000	9.500
11	Chanh (quả tươi)	Loại 1	35.000	30.000	30.000
12	Tỏi ta khô	Loại 1	46.000	36.000	35.000
13	Hành tây	Loại 1	16.000	15.000	14.000
14	Súp lơ (cây)	Loại 1	7.000	6.000	6.500
15	Hành củ ta khô	Loại 1	50.000	45.000	45.000
16	Rau cần (mớ)	Loại 1	5.000	4.000	4.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất kinh doanh	Nhu cầu trong 30 ngày tới
1	Cửa hàng kinh doanh thức ăn chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Thắng	Thôn Văn Giang - thị trấn Đại Nghĩa - Mỹ Đức - Hà Nội ĐT: 0979.195.599	Thức ăn chăn nuôi	- Bán: Thức ăn gia súc, gia cầm với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Cửa hàng kinh doanh thuốc BVTV Đại diện: Nguyễn Văn Hải	Thôn Lai Thụ - xã Lê Thanh - Mỹ Đức - Hà Nội ĐT: 0975.701.463	Thuốc BVTV	- Bán: Các loại thuốc BVTV với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Hộ kinh doanh nông sản Đại diện: Việt Loan	Thị trấn Phúc Thọ - Phúc Thọ - Hà Nội ĐT:01674.035.991	Nông sản	- Bán: Gạo, ngô, đậu các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Cửa hàng kinh doanh thức ăn chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Lý	Thị trấn Vân Đình - Ứng Hòa - Hà Nội ĐT: 0433.027.018	Thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y	- Bán: Các loại thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất kinh doanh	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Hội Nông dân xã Đông Xuân Đại diện: Trần Ngọc Liên	Xã Đông Xuân - Sóc Sơn - Hà Nội ĐT: 0987 605 134	Rau an toàn	- Bán: Cải bắp, su hào, cải ngọt... với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	HTX rau Thanh Xuân Đại diện: Hoàng Văn Hưng	Xã Thanh Xuân - Sóc Sơn - Hà Nội ĐT: 0982.936.598	Rau an toàn	- Bán: Rau bí, su hào, cải ngọt... với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	HTX Nông nghiệp Chúc Sơn Đại diện: Hoàng Văn Toàn	Thị trấn Chúc Sơn - Chương Mỹ - Hà Nội ĐT: 0917.902.454	Rau an toàn	- Bán: Cải xanh, cải ngọt, cà chua... với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	HTX Nông nghiệp Lam Điền Đại diện: Nguyễn Đức Nhân	Xã Lam Điền – Chương Mỹ - Hà Nội ĐT: 0433.866.409	Rau an toàn	- Bán: Cải bắp, su hào, cải ngọt... với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC CƠ SỞ KINH DOANH TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất kinh doanh	Nhu cầu trong 30 ngày tới
1	Cửa hàng kinh doanh thịt bò Đại diện: Nguyễn Văn Thành	Chợ Tể Tiêu - thị trấn Đại Nghĩa - Mỹ Đức - Hà Nội ĐT: 0975.659.486	Thịt bò	- Bán: Thịt bò với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Cửa hàng kinh doanh thịt gà Đại diện: Đào Văn Ba	Chợ Đục Khê - xã Hương Sơn - Mỹ Đức - Hà Nội ĐT: 0985.323.415	Thịt gà	- Bán: Thịt gà với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Cửa hàng kinh doanh thịt bò Đại diện: Nguyễn Thị Nga	Chợ Phủ - thị trấn Quốc Oai - Quốc Oai - Hà Nội ĐT: 0988.408.542	Thịt bò	- Bán: Thịt bò với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Cửa hàng kinh doanh thịt gà Đại diện: Nguyễn Thị Thanh	Chợ Phủ - thị trấn Quốc Oai - Quốc Oai - Hà Nội ĐT: 01657385928	Thịt gà	- Bán: Thịt gà với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất kinh doanh	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Trang trại chăn nuôi lợn thịt Đại diện: Nguyễn Thị Ngoan	Cụm 8 - xã Ngọc Tảo - Phúc Thọ - Hà Nội ĐT: 0962.343.882	Lợn thịt	- Bán: Lợn thịt với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Trang trại chăn nuôi vịt đẻ Đại diện: Dương Thị Nối	Xã Phụng Thượng - Phúc Thọ - Hà Nội ĐT:01699.021.236	Trứng vịt	- Bán: Trứng vịt với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi lợn thịt Đại diện: Nguyễn Văn Thủy	Cụm 3 - xã Thượng Cốc - Phúc Thọ - Hà Nội ĐT:0912.321.564	Lợn thịt	- Bán: Lợn thịt với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi vịt đẻ Đại diện: Trịnh Văn Hồng	Xã Tam Thuận - Phúc Thọ - Hà Nội ĐT: 0978.987.128	Trứng vịt	- Bán: Trứng vịt với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TẠI KHU VỰC HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất kinh doanh	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	HTX sơn khảm Ngô Hạ Đại diện Nguyễn Thị Vui	Xã Chuyên Mỹ - Phú Xuyên - Hà Nội ĐT: 0912.311.089	Khảm trai, sơn mài xuất khẩu	- Bán: Các sản phẩm trang trí nội thất với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Cơ sở khảm trai Đại diện: Phạm Văn Trọng	Xã Chuyên Mỹ - Phú Xuyên - Hà Nội ĐT: 0936.467.249	Khảm trai	- Bán: Hộp trang sức, khay, tráp với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Cơ sở sản xuất đồ gỗ mỹ nghệ Đại diện: Vũ Thị Nhung	Xã Chuyên Mỹ - Phú Xuyên - Hà Nội ĐT: 0979 485 785	Chuyên chạm, khảm	- Bán: Bàn, ghế, sập, tủ... với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Cơ sản xuất Cường Hằng Đại diện: Dương Thị Hằng	Xã Chuyên Mỹ - Phú Xuyên - Hà Nội ĐT: 0902.438.292	Các sản phẩm đồ gỗ	- Bán: Bàn, ghế, sập, tủ... với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất kinh doanh	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Cơ sở sản xuất khoai sọ Đại diện: Hà Văn Hiến	Xã Tân Vĩnh - Lạng Giang - Bắc Giang ĐT: 0979.801.307	Bán khoai sọ Lục Nam	- Bán: Khoai sọ Lục Nam với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Trong tỉnh và các vùng lân cận.
2	Công ty TNHH Viễn Đông Đại diện: Hà Văn Nga	Xã Tiên Tân - Duy Tiên - Hà Nam ĐT: 0903.406046	Sản xuất các loại thức ăn thủy sản	- Bán: Các loại thức ăn thủy sản với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Trong tỉnh và các vùng lân cận.
3	Cơ sở sản xuất đồ gỗ mỹ nghệ Đại diện: Vũ Xuân Thép	Thôn Đồng Giao - xã Lương Điền - Cẩm Giàng - Hải Dương ĐT: 0913.311266	Sản xuất đồ gỗ mỹ nghệ	- Bán: Sản phẩm đồ gỗ mỹ nghệ các loại với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Trong tỉnh và các vùng lân cận.
4	Trang trại lợn rừng Đại Sơn Đại diện: Đại Sơn	Xã Hợp Đức - Tân Yên - tỉnh Bắc Giang ĐT: 0983.997.968	Lợn rừng giống, lợn rừng thịt	- Bán: Lợn rừng giống, lợn rừng thịt với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Trong tỉnh và các vùng lân cận.